

## Hướng dẫn giải bài 2 trang 55 SGK Địa lí 12

### **Đề bài**

Hãy nêu đặc điểm của mỗi miền địa lí tự nhiên. Những thuận lợi và khó khăn trong việc sử dụng tự nhiên mỗi miền?

### **Lời giải chi tiết**

Tiêu chí	Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ	Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ	Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ
<b>Phạm vi</b>	Từ phía Tây - Tây Nam của tả ngạn sông Hồng và rìa phía Tây - Tây Nam của đồng bằng Bắc Bộ.	Từ hữu ngạn sông Hồng đến dãy Bạch Mã.	Từ dãy Bạch Mã trở vào Nam.
<b>Địa hình</b>	- Địa hình đa dạng: đồi núi, đồng bằng, bờ biển - Đồi núi: chủ yếu là đồi núi thấp. Độ cao trung bình 600m, hướng vòng cung. +Nhiều núi đá vôi, - Đồng bằng Bắc Bộ mở rộng, thấp phẳng, - Bờ biển địa hình đa dạng, nhiều vịnh, đảo, quần đảo.	- Địa hình đa dạng - Địa hình cao nhất nước, núi cao, trung bình chiếm ưu thế. - Hướng Tây Bắc - Đông Nam, nhiều bề mặt sơn nguyên, cao nguyên, đồng bằng giữa núi. - Đồng bằng thu nhỏ, chuyển tiếp từ đồng bằng châu thổ sang đồng bằng ven biển. - Địa hình ven biển: có nhiều cồn cát, bãi tắm đẹp, nhiều đầm phá	-Địa hình đa dạng - Núi: Chủ yếu là cao nguyên, sơn nguyên - Hướng vòng cung: sườn Đông dốc mạnh, sườn Tây thoải. - Đồng bằng Nam Bộ thấp, phẳng và mở rộng, đồng bằng ven biển Nam Trung Bộ nhỏ hẹp. - Bờ biển khúc khuỷu
<b>Khi hậu</b>	- Vùng chịu ảnh hưởng mạnh nhất của Gió mùa Đông Bắc - Mùa đông lạnh, ít mưa. Mùa hạ nóng, mưa nhiều - Có nhiều biến động.	- Gió mùa ĐB suy yếu. - Tây Bắc có đủ 3 đai cao - Gió Phơn Tây Nam hoạt động mạnh, bão mạnh,.. - Bắc Trung Bộ mùa mưa lệch dần sang Thu Đông	- Cận xích đạo gió mùa: nền nhiệt nóng quanh năm. Có 2 mùa mưa và mùa khô rõ rệt - Duyên hải Nam Trung Bộ có mưa vào Thu Đông
<b>Sông ngòi</b>	- Mạng lưới sông dày đặc chảy theo hướng vòng cung và Tây Bắc - Đông Nam	- Có độ dốc lớn, chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam - Bắc Trung Bộ: sông nhỏ, ngắn, dốc, hướng Tây - Đông).	- Ở NTB: ngắn, dốc - Ở Nam Bộ: dày đặc.
<b>Thổ nhưỡng/ Sinh vật</b>	- Đai cận nhiệt đới hạ thấp. - Đất feralit trên đá vôi, đá phiến và các loại đá khác - Đất phù sa màu mỡ ở Đồng bằng Bắc Bộ - Nhiều loài thực vật phương Bắc	- Có đủ hệ thống đất và sinh vật theo 3 đai cao. - Ven biển có đất phù sa pha cát - có sự xuất hiện của thành phần thực vật phương nam. Rừng còn tương đối nhiều ở vùng núi Nghệ An, Hà Tĩnh.	- Đai nhiệt đới gió mùa lên cao đến 1000m - Đất đỏ badan, đất xám phù sa cổ màu mỡ - Đất phù sa màu mỡ ở đồng bằng Nam Bộ - Thực vật nhiệt đới, xích đạo chiếm ưu thế với nhiều cây họ Dầu, nhiều thú lớn (trâu rừng, bò, voi,...). Rừng ngập mặn ven biển phát triển với thành phần loài thực vật và động vật phong phú
<b>Khoáng sản</b>	- Giàu khoáng sản: than, sắt, dầu khí,...	- Đất hiếm, sắt, crôm, titan, vật liệu xây dựng...	- Dầu khí ở thềm lục địa, bôxít ở TN nguyên.

<p><b>Thuận lợi</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoáng sản phát triển các ngành công nghiệp.</li> <li>- Đồi núi thấp-&gt; phát triển lâm nghiệp, cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả, chăn nuôi gia súc lớn.</li> <li>- Đồng bằng sông Hồng màu mỡ phát triển cây CN ngắn ngày, rau hoa màu, cây lương thực (lúa nước), nuôi lợn gà...</li> <li>- Phát triển các ngành kinh tế biển (du lịch, giao thông, thủy sản, khoáng sản biển).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số khoáng sản có trữ lượng lớn (thiếc, kẽm, vàng...) thuận lợi phát triển công nghiệp.</li> <li>- Sông ngòi Tây Bắc có giá trị thủy điện lớn.</li> <li>- Đồi núi phía Tây -&gt; phát triển lâm nghiệp, cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả (mô hình nông - lâm kết hợp), chăn nuôi gia súc lớn.</li> <li>- Đồng bằng ven biển phía Đông là trục giao thông Bắc - Nam quan trọng của miền cũng như cả nước.</li> <li>- Phát triển tổng hợp kinh tế biển.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cao nguyên badan ở Tây Nguyên và đất xám phù sa cổ ở Đông Nam Bộ thuận lợi phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp lâu năm.</li> <li>- Dải đồng bằng ven biển phía Đông là tuyến giao thông Bắc Nam vô cùng thuận lợi.</li> <li>- Là cửa ngõ ra biển của Lào, Đông Bắc Campuchia.</li> <li>- Khoáng sản có giá trị (bôxít, dầu mỏ, titan, cát thủy tinh...)</li> <li>- Phát triển tổng hợp kinh tế biển.</li> </ul>
<p><b>Khó khăn</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mùa đông lạnh, thất thường (bão, lũ lụt, rét đậm rét hại, sương muối...)</li> <li>- Hầu hết khoáng sản có trữ lượng nhỏ, phân bố ở nơi khó khai thác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa hình vùng phía Tây hiểm trở, giao thông khó khăn.</li> <li>- Hiệu ứng phơn khô nóng, bão nhiệt đới, lũ lụt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bão nhiệt đới.</li> <li>- Đồng bằng Nam Bộ có diện tích đất phèn đất mặn lớn.</li> <li>- Mùa khô thiếu nước nghiêm trọng, hạn hán.</li> </ul>